

Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ-MSC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều Lệ được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (“**Công ty**”) thông qua ngày 01 tháng 4 năm 2021, được sửa đổi tại từng thời điểm; và
- Căn cứ Biên Bản Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty ngày 28 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2021.

Điều 2. Thông qua báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập trong Ủy ban Kiểm toán năm 2021.

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Điều 4. Thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2022 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: tỷ VND

Nội dung	Kế hoạch năm 2022
Doanh thu thuần (Net revenue)	32.500 – 38.000
Lợi nhuận sau thuế TNDN (NPAT - Pre MI)	5.900 – 6.800
Lợi nhuận sau thuế TNDN phân bổ cho cổ đông của Công ty (NPAT - Post MI)	5.800 – 6.700

Điều 5. Thông qua phương án chia cổ tức năm 2021 của Công ty như sau:

- Mức chia cổ tức năm 2021: 0%.

Điều 6. Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2022 từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty. Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, được toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2022, bao gồm việc có hoặc không có thực hiện tạm ứng cổ tức, mức tạm ứng cổ tức, thời gian, phương thức chi trả và các vấn đề khác liên quan đến tạm ứng cổ tức cho cổ đông.

Điều 7. Thông qua việc chọn một trong các công ty kiểm toán dưới đây là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022 của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc lựa chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán với một trong các công ty đó:

- Công ty TNHH KPMG;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam); và
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Điều 8. Thông qua miễn nhiệm ông Nguyễn Đăng Quang khỏi chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 do có thư từ nhiệm (việc miễn nhiệm có hiệu lực kể từ ngày từ nhiệm 01/9/2021).

Điều 9. Thông qua việc giảm số lượng thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cho thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024 còn 6 thành viên.

Điều 10. Thông qua thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty trong năm 2022 là: 0 VNĐ và kế hoạch ngân sách cho chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, bao gồm cả các ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị (nếu có), trong năm 2022 là không quá 2 tỷ VNĐ.

Điều 11. Thông qua phương án phát hành cổ phần mới theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) như sau:

1. Phương án phát hành:

- Mục đích phát hành: phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty, các công ty con và công ty liên kết trong Tập đoàn Masan nhằm ghi nhận đóng góp của người lao động cho Công ty, các công ty con và công ty liên kết trong năm qua.
- Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành: số tiền thu được từ việc phát hành sẽ được sử dụng để tăng vốn điều lệ, phục vụ cho nhu cầu hoạt động kinh doanh và bổ sung vốn lưu động của Công ty.
- Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Thời điểm phát hành dự kiến: trong năm 2022 hoặc 4 tháng đầu năm 2023.
- Phương thức phát hành: phát hành trực tiếp cho người lao động bằng cách phát hành cổ phần mới và/hoặc bán cổ phiếu quỹ
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: tối đa 1% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty.
- Giá phát hành: 85.000 đồng/cổ phần.

- Đối tượng phát hành: là nhân viên của Công ty, các công ty con và các công ty liên kết trong Tập đoàn Masan được quyền tham gia phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động được phê duyệt theo mục 5 dưới đây.
 - Hạn chế chuyển nhượng: toàn bộ số lượng cổ phần phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
2. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành (trong trường hợp phát hành cổ phần mới).
 3. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ về mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành (trong trường hợp phát hành cổ phần mới).
 4. Thông qua việc đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung cho số lượng cổ phần thực tế được phát hành với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán (trong trường hợp phát hành cổ phần mới).
 5. Giao Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc:
 - ban hành quy chế phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động;
 - quyết định phương thức phát hành; tổng số lượng cổ phần phát hành phù hợp phương án phát hành và quy định của pháp luật; tiêu chuẩn người lao động, danh sách người lao động được tham gia chương trình; số lượng cổ phiếu phát hành cho từng người lao động và thời gian thực hiện;
 - thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phần thực tế phát hành tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phần thực tế phát hành được tại Sở Giao dịch Chứng khoán (trong trường hợp phát hành cổ phần mới);
 - bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan; và
 - quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà Hội đồng Quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

Điều 12. Thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan:

1. Nhằm tăng cường sự hiệp lực dựa trên nền tảng vận hành của toàn Tập đoàn Masan, bao gồm Công ty, các công ty con hoặc công ty liên kết, mang lại lợi ích kinh tế và chiến lược cho Công ty và các cổ đông của Công ty, phê duyệt các giao dịch nội bộ, giao dịch với người có liên quan được ký kết phù hợp theo quy định của pháp luật và giá trị của mỗi giao dịch này thuộc thẩm quyền của Đại Hội đồng Cổ đông theo quy định của Điều lệ (“**Các Giao Dịch Liên Quan**”), bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch được liệt kê dưới đây giữa Công ty với (i) Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan; (ii) Công ty TNHH The Sherpa và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty TNHH The Sherpa; (iii) Công ty TNHH MasanConsumerHoldings và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty TNHH MasanConsumerHoldings; (iv) Công ty Cổ phần Mobicast và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty Cổ phần Mobicast; (v) Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce và/hoặc các công ty con hoặc

công ty liên kết của Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce; (vi) Công ty Cổ phần Masan MEATLife và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty Cổ phần Masan MEATLife; (vii) Công ty Cổ phần Tầm nhìn Masan và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty Cổ phần Tầm nhìn Masan; (viii) Công ty TNHH Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo và/hoặc các công ty con hoặc công ty liên kết của Công ty TNHH Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo; (ix) cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và/hoặc người có liên quan của các cổ đông đó; (x) thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác (nếu có) của Công ty và người có liên quan của họ; (xi) doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác (nếu có) làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; (xii) doanh nghiệp mà người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác (nếu có) làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên 10% vốn điều lệ của doanh nghiệp đó; (xiii) cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó; và (xiv) các công ty con, công ty liên kết khác trong Tập đoàn Masan:

- a. các giao dịch mua bán hàng hoá, máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu;
- b. các hợp đồng dịch vụ để làm đại lý xúc tiến thương mại cho nhau, phát hàng mẫu để người tiêu dùng dùng thử;
- c. các giao dịch chuyển giao quyền sở hữu, cấp quyền sử dụng nhãn hiệu hàng hoá, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, quyền tác giả và các đối tượng sở hữu trí tuệ khác cho dù đã được đăng ký bảo hộ hay chưa;
- d. các giao dịch hỗ trợ lẫn nhau thanh toán các chi phí đầu tư và/ hoặc chi phí hoạt động (“**Các Chi Phí**”) và Các Chi Phí sẽ được hoàn trả nội bộ cho nhau theo các quy chuẩn kế toán phù hợp với quy định của pháp luật;
- e. các hợp đồng cho thuê nhà xưởng, máy móc, thiết bị;
- f. các hợp đồng gia công hàng hóa;
- g. các giao dịch phân bổ/chia sẻ chi phí; theo đó các chi phí được phân bổ/chia sẻ bao gồm nhưng không giới hạn chi phí dịch vụ công nghệ thông tin, chi phí quản lý, chi phí các dịch vụ khác, và chi phí vận hành phát sinh thực tế, phù hợp với giá thị trường và được phân bổ trên cơ sở thỏa thuận giữa các công ty nêu trên theo nguyên tắc minh bạch, bình đẳng, hợp lý, phù hợp với thông lệ thị trường và các quy định của pháp luật;
- h. các giao dịch vay, cho vay, mua và bán trái phiếu được phát hành bởi Công ty, các công ty con, công ty liên kết trong Tập đoàn Masan như được nêu tại đoạn mở đầu của Điều này, hoặc trái phiếu được phát hành bởi các tổ chức khác; và
- i. trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên, (i) các giao dịch bảo lãnh, theo đó bất kỳ công ty nào cấp bảo lãnh cho công ty khác trong Tập đoàn Masan; và (ii) các giao dịch cầm cố, thế chấp tài sản, theo đó bất kỳ công ty nào dùng tài sản của mình để bảo đảm cho nghĩa vụ của công ty khác trong Tập đoàn Masan.

Cho mục đích của Điều này, công ty con hoặc công ty liên kết nghĩa là công ty con hoặc công ty liên kết được liệt kê tại báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty tại từng thời điểm.

2. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc:
- quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có); và
 - ký kết và thực hiện Các Giao Dịch Liên Quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Liên Quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Liên Quan (nếu có).

Điều 13. Nhằm tối ưu hóa việc quản lý dòng tiền, và tăng thu nhập tài chính, thông qua các giao dịch đầu tư, mua, bán trái phiếu (bao gồm các giao dịch trên thị trường thứ cấp đối với trái phiếu phát hành bởi các công ty con, công ty liên kết trong Tập đoàn Masan), chứng chỉ tiền gửi, và các tài sản khác mà giá trị của mỗi giao dịch này thuộc thẩm quyền của Đại Hội đồng Cổ đông theo quy định của Điều lệ (“**Các Giao Dịch Đầu Tư**”) và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc:

- quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao Dịch Đầu Tư và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Đầu Tư, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Đầu Tư (nếu có); và
- ký kết và thực hiện Các Giao Dịch Đầu Tư và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Đầu Tư, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Đầu Tư (nếu có).

Điều 14. Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty:

- Thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Ngành nghề kinh doanh sau khi thay đổi
1	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản <i>Chi tiết: Chế biến lương thực thực phẩm</i>
2	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đầu <i>Chi tiết: Sản xuất hương liệu, sản xuất hoá chất trong lĩnh vực phụ gia thực phẩm (trừ sản xuất hoá chất cơ bản)(không hoạt động tại trụ sở)</i>
3	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <i>(trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>
4	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đầu <i>Chi tiết: Chế biến lương thực thực phẩm. Sản xuất gia vị (không sản xuất tại trụ sở chính)</i>
5	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng <i>Chi tiết: Sản xuất đồ uống không cồn (không sản xuất tại trụ sở)</i>
6	Bán buôn đồ uống <i>Chi tiết: Bán buôn đồ uống không có cồn</i>
7	Bán buôn tổng hợp <i>Chi tiết: Bán buôn đồ dùng gia đình và đồ dùng chăm sóc cá nhân. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh. Bán buôn các loại vật tư, hóa chất ngành tẩy rửa</i>

	<i>(trừ hóa chất độc hại mạnh và doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải đảm bảo đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động); Mua bán máy móc, phương tiện vận tải, phụ tùng, nguyên liệu, bách hóa, kim khí điện máy, máy điện toán, máy văn phòng, nông-lâm-thủy hải sản, cao su, hàng dệt may, hàng thủ công mỹ nghệ (thực hiện theo đúng Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh); (trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>
8	Sản xuất sản phẩm từ plastic <i>Chi tiết: Sản xuất bao bì nhựa (trừ Sản Xuất xốp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn HCFC-141b)</i>
9	Bán buôn thực phẩm <i>Chi tiết: Mua bán lương thực, thực phẩm, thực phẩm công nghệ (thực hiện theo đúng Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh); (trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).</i>
10	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt <i>Chi tiết: Chế biến lương thực thực phẩm</i>
11	Chế biến và bảo quản rau quả <i>Chi tiết: Chế biến lương thực thực phẩm</i>
12	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản <i>Chi tiết: Chế biến lương thực thực phẩm</i>
13	Sản xuất mì ống, mỹ sợi và sản phẩm tương tự <i>Chi tiết: Chế biến lương thực thực phẩm</i>
14	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn <i>Chi tiết: Chế biến lương thực thực phẩm</i>
15	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>(trừ bán buôn bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán buôn hóa chất tại trụ sở; Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh); (trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</i>

2. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty (phần quy định về ngành nghề kinh doanh) tương ứng với việc thay đổi ngành nghề kinh doanh nêu trên.
3. Phê duyệt việc ủy quyền cho bất kỳ người nào là một trong hai Người đại diện theo pháp luật của Công ty:
 - (i) thực hiện đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh theo quy định pháp luật;
 - (ii) quyết định tất cả các vấn đề cần thiết và ký các tài liệu liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh nêu trên (kể cả các sửa đổi, bổ sung, thay đổi câu chữ khi cần thiết theo quy định pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

Điều 15. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 16. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

DANNY LE